

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH SƠN
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 88/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Sơn, ngày 13 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 9 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1982.

Bị đơn: Ông Phạm Văn Ch, sinh năm: 1980.

Cùng trú tại: Thôn Th, xã M, huyện S, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1982 và ông Phạm Văn Ch, sinh năm: 1980.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Ông Phạm Văn Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung, tên con là Phạm Phúc Tr, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2006.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Trần Thị L không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do ông Phạm Văn Ch không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị L và ông Phạm Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thị L đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Lê đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0023953 ngày 23 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

Hoàn lại cho bà Trần Thị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) số tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Xuân